

Số: 91/2020/QĐST – HNGĐ

Chiêm Hoá, ngày 28 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Dương Thị V, sinh năm 1975. Địa chỉ: Tổ V1, thị trấn V2, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

* Bị đơn: Ông Trần Văn C, sinh năm 1976. Địa chỉ: Tổ V1, thị trấn V2, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quyền nuôi con chung: Bà Dương Thị V được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Trần Quế C1, sinh ngày 27/5/2014 (Hiện nay cháu C1 đang ở cùng bà V).

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Trần Văn C không phải cấp dưỡng nuôi cháu Trần Quế C1, sinh ngày 27/5/2014. Chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng của bà Dương Thị V đối với Trần Quế C1, sinh ngày 27/5/2014 tại Quyết định số 78/2016/QĐST-HNGĐ ngày 05/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện C2.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Các nội dung thỏa thuận trên thay thế cho phần quyết định nuôi con chung tại điểm 2 mục QUYẾT ĐỊNH của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 78/2016/QĐST-HNGĐ ngày 05/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện C2.

- Về án phí: Bà Dương Thị V có nghĩa vụ nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2018/0002686 ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa. Hoàn trả cho bà Dương Thị V 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Ông Trần Văn C không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND thị trấn V1;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Bích Ngọc